

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÔN ĐẢO
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2021/HS-ST

Ngày: 05-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÔN ĐẢO, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Giáp

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Thanh

Ông Nguyễn Văn Học

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Bùi Hữu Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Côn Đảo tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2021/TLST-HS ngày 31-3-2021, đối với bị cáo:

Danh R (Tên gọi khác: Tr), sinh năm 1995 tại D; Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bạc D; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hoá: 0/12; Dân tộc: Khơ me; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Danh R và bà Thị T (đã chết); gia đình bị cáo có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ tư; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không

Ngày 01-8-2019, bị cáo bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Côn Đảo ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú nhưng bị cáo đã tự ý rời khỏi nơi cư trú. Đến ngày 04-02-2021, bị bắt theo quyết định truy nã và bị tạm giữ từ ngày 04-02-2021, chuyển tạm giam ngày 07-02-2021 (Có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại:

+ Anh Trần Thế V, sinh năm 1990, Chỗ ở: Khu dân cư số A, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Có mặt tại phiên tòa).

+ Chị Võ Thị Ngọc X, sinh năm 1974, Chỗ ở: Khu dân cư số B, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Vắng mặt tại phiên tòa).

+ Anh Nguyễn Trọng N, sinh năm 1990, Chỗ ở: Khu dân cư số C, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Vắng mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Huỳnh Kim Tuấn L, sinh năm 1978, Chỗ ở: Khu dân cư số 10, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Có mặt tại phiên tòa).

+ Chị Đinh Hữu Thu H, sinh năm 1984, Chỗ ở: Khu dân cư số 10, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Vắng mặt tại phiên tòa).

+ Anh Phan Hùng T, sinh năm 1985, Chỗ ở: Khu dân cư số 10, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Vắng mặt tại phiên tòa).

+ Anh Châu Văn N, sinh năm 1988, Chỗ ở: Khu dân cư số 5, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Vắng mặt tại phiên tòa).

+ Chị Lê Thị L, sinh năm 1983, Chỗ ở: Khu dân cư số 3, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Vắng mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng: Anh Biện Quốc H, sinh năm 1983, Chỗ ở: 105/122 Lê Lợi, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Danh R ra Côn Đảo sinh sống và làm thuê cho công trình xây dựng cầu cảng Bến Đầm thuộc Công ty Cổ phần Công trình giao thông tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tại cảng Bến Đầm, Khu dân cư số 10, huyện Côn Đảo. Qua đó R quen biết Trần Trung S, sinh năm 1988, nơi cư trú: 70/50/15 đường Cách mạng tháng 8, khu vực 4, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Trong quá trình ở tại huyện Côn Đảo, Danh R và Trần Trung S đã thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào đầu tháng 7-2019, Trần Trung S và Danh R đã bàn bạc với nhau vào kho chứa vật liệu của Công ty Cổ phần Công trình giao thông tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tại cảng Bến Đầm khu 10, huyện Côn Đảo (viết tắt: Công ty CP Công trình giao thông) để trộm cắp tài sản. Lợi dụng giờ nghỉ trưa mọi người về lán ăn cơm, Trần Trung S và Danh R xuống nhà kho để vật liệu của công trình. R đứng ngoài làm nhiệm vụ cảnh giới, S vào trong kho lấy trộm 05 (năm) bộ BULONG NEO M36 – Inox 304 cho đệm chống va HA400 bằng Inox và 09 (chín) Bulong M36 x 100mm bằng Inox (là một bộ phận của bộ BULONG NEO M36 – Inox 304 cho đệm chống va HA400). Sau khi lấy trộm được tài sản, S và R mang đến vừa ve chai “Trung L” ở Bến Đầm bán cho ông Huỳnh Kim Tuấn L với giá 400.000 đồng. Đến ngày 21-7-2019, ông L chuyển số Bulong lên tàu Côn Đảo 10 vận chuyển về Vũng Tàu. Ngày 22-7-2019, ông Biện Quốc H là nhân viên kỹ thuật của Công ty CP công trình giao thông xuống cảng Cát Lở tại thành phố Vũng Tàu để làm việc thì phát hiện số Bulong trên tàu Côn Đảo 10, biết là của Công trình mà công ty đang thi công tại huyện Côn Đảo nên ông H đã thu gom lại và gửi tàu chuyển ra lại cho ông Nguyễn Trọng N là quản lý kho Công ty cổ phần giao thông. Cơ quan điều tra đã làm việc với ông Nguyễn Trọng N và ông N đã giao nộp đủ số Bulong nói trên.

Tại kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 06/KL.HĐĐGTSTTHS ngày 14-8-2019 Hội đồng định giá kết luận:

- Giá bán 15 (mười lăm) Bulong M36 x 100mm, bằng Inox là 4.785.000 đồng; Như vậy, giá của 09 (chín) Bulong M36 x 100mm, bằng Inox là $(4.785.000đ : 15) \times 9 = 2.871.000$ đồng.

- Giá bán 05 (năm) bộ BULONG NEO M36 – Inox 304 cho đệm chống va HA400, bằng Inox là 5.398.850 đồng;

Tổng giá trị tài sản Trần Trung S và Danh R trộm cắp của Công ty cổ phần giao thông vào đầu tháng 7-2019 là 8.269.850đ (tám triệu hai trăm sáu mươi chín ngàn tám trăm năm mươi đồng).

Vụ thứ hai: Vào khoảng 02 giờ ngày 07-7-2019, Trần Trung S và Danh R sau khi nhậu ở cảng Bến Đầm thuộc Khu 10, huyện Côn Đảo, thì tự ý lấy một chiếc xe máy của một người công nhân làm chung để ở trước lán, cả hai chạy qua trung tâm huyện Côn Đảo. Sau khi chạy lòng vòng huyện Côn Đảo đến gần sáng thì thấy nhà của bà Võ Thị Ngọc X sáng đèn, không có người trong nhà. Sơn nói R dừng lại. R đứng ở ngoài cánh giới, S leo hàng rào vào trong phòng khách lấy trộm một điện thoại Samsung Galaxy J7, màu trắng, đang cắm sạc trên bàn gần Tivi. S đưa điện thoại cho R giữ, sau đó cả hai chạy xe về Bến Đầm nằm ngủ. Đến trưa cùng ngày, S và R đi uống cà phê tại quán Ngọc H, Khu 10, huyện Côn Đảo, thì bán chiếc điện thoại vừa trộm được cho ông Phan Hùng T, cư trú Khu 10, huyện Côn Đảo, với giá 2.000.000 đồng. Ông T trả trước 1.000.000 đồng, S và R chia nhau mỗi người 500.000 đồng.

Ngày 10-7-2019, ông T mang chiếc điện thoại này đến tiệm cầm đồ “BẢO KỲ” đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh thế chấp với giá 1.500.000 đồng. Ngày 11-7-2019, ông T trở lại tiệm cầm đồ để bán chiếc điện thoại thì được trả thêm 200.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Côn Đảo đã ra Quyết định ủy thác điều tra số: 09/QĐ-CSĐT ngày 23-8-2019 ủy thác cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh để làm việc và thu hồi chiếc điện thoại nói trên. Chủ tiệm cầm đồ là bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1975, nơi cư trú: 2/3 khóm 1, phường 2, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh cho biết Bà đã bán chiếc điện thoại cho người khác, không nhớ là ai nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở để thu giữ vật chứng và xử lý trách nhiệm hình sự.

Tại Kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 08/KL.HĐĐGTSTTHS ngày 24-9-2019 Hội đồng định giá kết luận: Giá bán điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy, màu trắng bạc, đã qua sử dụng và đã bị mất không thu hồi được là 2.750.000đ (Hai triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng).

Vụ thứ ba: Khoảng trưa ngày 10-7-2019, lợi dụng lúc mọi người đi ăn cơm không có ai trông coi kho vật liệu của Công ty cổ phần giao thông tại cảng Bến Đầm. Trần Trung S vào nhà kho lấy trộm 06 (sáu) Bulong M36 x 100mm bằng Inox (là một bộ phận của bộ BULONG NEO M36 – Inox 304 cho đệm chống va HA400) và 07 (bảy) Long đèn 100 x 85 x 6 mm bằng Inox (là một bộ phận của bộ BULONG NEO M36 – Inox 304 cho đệm chống va HA400) rồi mang đến tiệm ve chai Trung L để bán nhưng Huỳnh Kim Tuấn L không mua nên S mang đi giấu.

Đến ngày 13-7-2019, S kể cho R là trộm được số Inox nói trên và rủ R qua trung tâm Côn Đảo bán cho bà Lê Thị L chủ vừa thu mua ve chai “Tiên Quang” với giá 150.000 đồng. Số tiền trên S giữ và tiêu xài một mình. Cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc với bà L và bà L đã giao nộp lại số Inox nói trên.

Tại kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 06/KL.HĐĐGTSTTHS ngày 14-8-2019 Hội đồng định giá kết luận:

- Giá bán 15 (mười lăm) Bulong M36 x 100mm, bằng Inox là 4.785.000 đồng; vậy giá bán của 06 (sáu) Bulong M36 x 100mm bằng Inox là (4.785.000 đồng: 15) x 6= 1.914.000 đồng.

- Giá bán của 07 (bảy) Long đèn: 100 x 85 x 6 mm, bằng Inox là 373.450 đồng.

Tổng giá trị của 06 Bulong M36 x 100mm và 07 long đèn 100 x 85 x 6 mm là: 2.287.450đ (Hai triệu hai trăm tám mươi bảy nghìn bốn trăm năm mươi đồng).

Vụ thứ tư: Vào lúc 01 giờ ngày 20-7-2019, Trần Trung S, Danh R và một người tên S (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đã bàn bạc thống nhất cùng nhau đi trộm cắp tài sản. S dùng xe máy của mình chở Danh R và Trần Trung S. Khi đến dãy phòng trọ của anh Trần Thế V, Khu 2, huyện Côn Đảo, thì S bảo S dừng lại để vào lấy trộm cắp tài sản. S và R đứng bên ngoài làm nhiệm vụ canh giới, S dùng thang leo lên cửa sổ, thấy trên giường có một người thanh niên đang nằm ngủ (là anh Trần Thế V), bên cạnh có để 01 (một) máy tính bảng và 01 (một) điện thoại ở đầu giường. Sơn leo xuống lấy một cây móc phơi quần áo, bẻ thẳng thành một cái móc rồi leo lên cửa sổ, dùng móc lấy máy tính bảng ra. Sau đó S đưa máy tính bảng cho R cầm, S chạy xe chở S và R về nhà S ngủ, đến sáng thì S và R thuê xe ôm về Bến Đầm. Đến ngày 24-7-2019, S và R bán lại máy tính bảng cho bà Đinh Hữu Thu H với giá 1.800.000 đồng. Bà H trả 1.500.000 đồng tiền mặt cho S, còn 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) bà H trả tiền bìa. Sau đó bà H đã đến cửa hàng điện thoại di động Nho Mobile tại khu 10, huyện Côn Đảo để chấp chiếc máy tính bảng cho anh Châu Văn N với giá 3.000.000 đồng. Cơ quan điều tra đã làm việc với anh Châu Văn N và anh N đã giao nộp lại chiếc máy tính bảng nói trên.

Tại Kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 04/KL.HĐĐGTS-TTHS ngày 01-8-2019, Hội đồng định giá kết luận: 01 (một) máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy Tab E, màu trắng của tài sản đưa ra định giá là: 2.100.000 đồng.

Như vậy, trong tháng 7-2019, Trần Trung S cùng với Danh R và một người tên S (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đã thực hiện 4 (bốn) vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Côn Đảo. Tổng giá trị tài sản mà Trần Trung S và Danh R đã chiếm đoạt là: **15.407.300đ** (mười lăm triệu bốn trăm lẻ bảy ngàn ba trăm đồng).

Ngày 19-5-2020, Tòa án nhân dân huyện Côn Đảo đã xét xử bị cáo Trần Trung S 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2020/HSST. Bị cáo Danh R bỏ trốn khỏi địa phương nên bị Cơ quan công an phát lệnh truy nã, đến ngày 04-02-2021 bị cáo bị bắt theo quyết định truy nã nên hiện nay Tòa án mới tiến hành xét xử đối với bị cáo. Đối tượng tên S hiện chưa xác minh được thông tin, lai lịch nên sẽ xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Võ Thị Ngọc X yêu cầu bồi thường số tiền 3.500.000 đồng và đã được Tòa án nhân dân huyện Côn Đảo tuyên buộc Trần Trung S phải bồi thường cho bà X số tiền trên theo quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2020/HSST ngày 19-5-2020. Các bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan còn lại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Đối với Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh Kim Tuấn L, bà Lê Thị L, bà Đinh Hữu Thu H, anh Châu Văn N, ông Phan Hùng T đã được Tòa án nhân dân huyện Côn Đảo giải quyết tại bản án số 04/2020/HSST ngày 19/5/2020.

Về xử lý vật chứng: Đã được Tòa án nhân dân huyện Côn Đảo giải quyết theo quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2020/HSST ngày 19-5-2020.

Tại bản Cáo trạng số 06/CT-VKSCĐ ngày 31-3-2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu truy tố bị cáo Danh R về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Trong phần luận tội tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đã phát biểu quan điểm, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm quy kết bị cáo về tội danh và khung hình phạt như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử vận dụng pháp luật tuyên xử bị cáo như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Danh R mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đã được Tòa án nhân dân huyện Côn Đảo giải quyết theo quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2020/HSST ngày 19-5-2020 nên không xem xét, giải quyết lại.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Bị cáo Danh R không có ý kiến tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho mình.

Các bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có ý kiến như sau: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Côn Đảo, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ nghiêm chỉnh theo thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng:* Tại phiên tòa sơ thẩm ngày hôm nay bị cáo Danh R đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đồng thời công nhận cáo trạng truy tố đúng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Từ đó, Hội đồng xét xử đã có căn cứ xác định vụ án như sau:

Vụ thứ 1: Vào đầu tháng 7-2019, bị cáo Danh R và Trần Trung S trộm cắp 05 (năm) bộ BULONG NEO M36 – Inox 304 cho đệm chống va HA400, bằng Inox và 09 (chín) Bulong M36 x 100mm, bằng Inox trị giá 8.269.850đ (tám triệu hai trăm sáu mươi chín ngàn tám trăm năm mươi đồng) đang để trong kho chứa vật liệu của Công ty Cổ phần Công trình giao thông tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tại cảng Bến Đầm khu 10, huyện Côn Đảo

Vụ thứ 2: Vào khoảng 02 giờ ngày 07-7-2019 bị cáo Danh R và Trần Trung S trộm cắp một điện thoại Samsung Galaxy J7, màu trắng bạc đang để trên bàn gần Tivi, trong phòng tại nhà bà Võ Thị Ngọc X, thuộc khu 6, huyện Côn Đảo trị giá 2.750.000đ (hai triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng).

Vụ thứ 3: Khoảng ngày 10-7-2019, bị cáo Danh R và Trần Trung S trộm cắp 06 (sáu) Bulong M36 x 100mm bằng Inox và 07 (bảy) Long đèn 100 x 85 x 6 mm, bằng Inox trị giá: 2.287.450đ (Hai triệu hai trăm tám mươi bảy nghìn bốn trăm năm mươi đồng) đang để trong kho chứa vật liệu của Công ty Cổ phần Công trình giao thông tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tại cảng Bến Đầm khu 10, huyện Côn Đảo.

Vụ thứ 4: Vào lúc 01 giờ ngày 20-7-2019, bị cáo Danh R và Trần Trung S trộm cắp 01(một) máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy Tab E, màu trắng; trị giá 2.100.000đ (hai triệu một trăm ngàn đồng) của anh Trần Thế V đang để trên giường ngủ tại phòng trọ thuộc khu 2, huyện Côn Đảo.

Tổng giá trị tài sản mà bị cáo Danh R cùng với Trần Trung S và đối tượng tên Sang đã chiếm đoạt được là **15.407.300đ** (mười lăm triệu bốn trăm lẻ bảy ngàn ba trăm đồng).

Với hành vi phạm tội cụ thể nêu trên, bị cáo Danh R đã phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:*

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của những người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án và phù hợp với kết luận điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Côn Đảo, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ năng lực hành vi dân sự, có khả năng lao động nhưng vì lười biếng mà lại muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã cùng với các đối tượng khác lại lén lút trộm cắp tài sản của người khác để phục vụ cho nhu cầu của bản thân. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, đối với bị cáo cần có một hình phạt nghiêm minh tương xứng với tính chất

hành vi phạm tội và hậu quả mà bị cáo gây ra, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội mới đủ thời gian giáo dục bị cáo trở thành người có ích và để răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

4.1/ Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã cùng với các đối tượng khác 04 lần thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

4.2/ Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số Khơ me, bị cáo không biết chữ nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] *Về trách nhiệm bồi thường dân sự:*

Bà Võ Thị Ngọc X yêu cầu bồi thường số tiền 3.500.000 đồng và đã được Tòa án nhân dân huyện Côn Đảo tuyên buộc Trần Trung S phải bồi thường cho bà X số tiền trên theo quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2020/HSST ngày 19/5/2020. Các bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan còn lại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về xử lý vật chứng:*

Đã được Tòa án nhân dân huyện Côn Đảo giải quyết theo quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2020/HSST ngày 19/5/2020 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] *Về án phí:* Bị cáo Danh R phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo **Danh R (T)** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Danh R (T) 02 (hai) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày 04-02-2021.

2: Về trách nhiệm dân sự: Không.

3. Về xử lý vật chứng: Không.

4. Về án phí và quyền kháng cáo:

Án phí: Bị cáo Danh R phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án (05-5-2021), bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Đối với người vắng mặt, thời hạn được tính từ ngày niêm yết bản án hoặc ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BRVT (PGĐKT);
- Sở Tư pháp tỉnh BRVT;
- Viện KSND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Côn Đảo;
- Công an tỉnh BR-VT (THAHS);
- Công an huyện Côn Đảo (01 bản);
- Chi cục THADS huyện Côn Đảo;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Hoàng Văn Giáp